

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Danh mục chương trình, dự án ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin thành phố Đà Nẵng năm 2022

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Quyết định số 4078/QĐ-UBND ngày 18 tháng 12 năm 2021 của UBND thành phố Đà Nẵng về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh và dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2022;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông tại Tờ trình số 302/TTr-STTTT ngày 08 tháng 4 năm 2022 về việc phê duyệt danh mục chương trình, dự án ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin thành phố Đà Nẵng năm 2022; Công văn số 1039/STC-HCSN ngày 02 tháng 4 năm 2022 của Sở Tài chính về việc tham gia dự thảo Kế hoạch ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin thành phố Đà Nẵng năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Danh mục chương trình, dự án ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin thành phố Đà Nẵng năm 2022 (viết tắt là Danh mục) với tổng số tiền là **35.000.000.000 đồng** (Bằng chữ: Ba mươi lăm tỷ đồng). Chi tiết theo Phụ lục đính kèm Quyết định này.

Điều 2. Phân công nhiệm vụ

1. Sở Thông tin và Truyền thông có trách nhiệm:

a) Thông báo và hướng dẫn cho các cơ quan, đơn vị được phân công chủ trì triển khai theo Danh mục bảo đảm tiến độ và chất lượng; Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan thành lập Hội đồng thẩm định nội dung và kinh phí triển khai các chương trình, dự án.

b) Tham mưu, đề xuất chương trình, dự án cần thiết, cấp thiết, cần nguồn kinh phí lớn nhưng không có trong Danh mục theo Phụ lục đính kèm Quyết định này sử dụng nguồn kinh phí Đề án Chuyển đổi số để thực hiện (sử dụng vốn trung hạn giai đoạn 2021-2025) hoặc thay thế cho chương trình, dự án đã được phê duyệt nhưng triển khai chậm.

c) Tổng hợp và báo cáo UBND thành phố về kết quả triển khai Danh mục trong Quý I năm 2023.

2. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan được phân công chủ trì có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện theo đúng quy định về quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước và các quy định liên quan; lựa chọn đơn vị tư vấn triển khai đủ năng lực; lập hồ sơ Đề cương dự toán chi tiết để thẩm định, phê duyệt trước ngày 30/6/2022; triển khai thực hiện đảm bảo tiến độ, chất lượng và kinh phí cấp cho mỗi chương trình, dự án; kết nối, liên thông, chia sẻ dữ liệu phù hợp với Kiến trúc Chính quyền điện tử thành phố Đà Nẵng phiên bản 2.0 và Kiến trúc tổng thể thành phố thông minh thành phố Đà Nẵng; thực hiện thanh quyết toán chương trình, dự án theo đúng quy định; xây dựng quy chế quy trì và vận hành phần mềm/ứng dụng/hệ thống sau khi xây dựng để bảo đảm hiệu quả.

3. Sở Tài chính phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông phân bổ dự toán cho các chủ đầu tư triển khai theo Danh mục được phê duyệt.

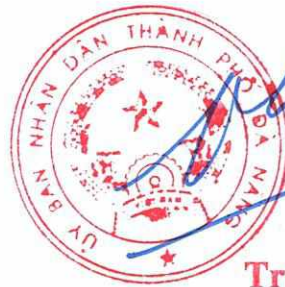
Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thực hiện kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND thành phố Đà Nẵng; Giám đốc các Sở: Thông tin và Truyền thông; Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Đà Nẵng và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Các cơ quan, đơn vị tại Phụ lục I;
- Các sở, ban, ngành;
- UBND quận, huyện, phường xã;
- CT, các PCT UBND TP;
- VP UBND TP: CVP, P.KT;
- Lưu: VT, STTTT.

HỒ L



KT. **CHỦ TỊCH**
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Phước Sơn

Phụ lục
DANH MỤC CHƯƠNG TRÌNH, DỰ ÁN ỨNG DỤNG VÀ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ THÔNG TIN
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG NĂM 2022
(Ban hành kèm theo Quyết định số 1096 /QĐ-UBND ngày 20 tháng 4 năm 2022 của UBND thành phố Đà Nẵng)



ĐVT: Triệu đồng

STT	Tên chương trình, dự án	Tóm tắt nội dung, phạm vi thực hiện	Khái toán tối đa	Ghi chú
I	Sở Thông tin và Truyền thông		4.770	
1	Nâng cấp Hệ thống email công vụ thành phố xxx@danang.gov.vn bảo đảm phân tải và xác thực SSO cho Hệ thống đăng nhập Chính quyền điện tử	<ul style="list-style-type: none"> - Mua bản quyền, cài đặt và nâng cấp Microsoft Exchange 2019, Active Directory 2019. - Mua bản quyền nâng cấp Windows server với số lượng tương ứng để cài đặt Hệ thống email dự phòng. 	1.400	
2	Mua thiết bị lọc thư rác Barracuda Security Gateway 400 cho hệ thống email công vụ thành phố theo mô hình Inbound, OutBound	<p>Hệ thống email công vụ thành phố đang sử dụng thiết bị Email Security Gateway 300 để lọc thư rác; đây là dòng thiết bị đã cũ và chưa đáp ứng được hiệu năng vào giờ cao điểm. Bên cạnh đó, việc sử dụng 01 thiết bị có nguy cơ gián đoạn hệ thống trong trường hợp có sự cố:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đề xuất mô hình Inbound, Outbound với Barracuda Email Security Gateway 300 và 400 - Mua 1 thiết bị Barracuda Email Security Gateway 400; - Giấy phép 3 năm sử dụng phần mềm Barracuda Email Security Gateway 400; - Chứng nhận hỗ trợ dịch vụ 3 năm cập nhật, hỗ trợ, bảo hành thiết bị Barracuda Email Security Gateway 400. 	490	

STT	Tên chương trình, dự án	Tóm tắt nội dung, phạm vi thực hiện	Khái toán tối đa	Ghi chú
3	Nâng cấp, bổ sung chức năng Cổng Dịch vụ công thành phố	<ul style="list-style-type: none"> - Bổ sung chức năng theo yêu cầu tại Nghị định số 107/2021/NĐ-CP và Công văn số 9318/VPCP-KSTT ngày 21/12/2021 của Văn phòng Chính phủ gồm: <ul style="list-style-type: none"> + Chuẩn hóa thông tin thủ tục theo đối tượng nộp (cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp); + Cập nhật chức năng kiểm tra tài khoản số người nộp; + Thêm phân hệ cho phép kiến nghị, giải trình và theo dõi giải trình ý kiến kiến nghị gắn với từng hồ sơ; + Thống kê tình hình thanh toán trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công quốc gia; + Quản lý dữ liệu hồ sơ TTHC trên Cổng Dịch vụ công thành phố; + Kết nối với kho quản lý dữ liệu điện tử trên Cổng Dịch vụ công quốc gia... - Bổ sung phân hệ thủ tục ngoài một cửa và dịch vụ sự nghiệp công của các đơn vị sự nghiệp theo Nghị quyết số 05-NQ/TU và Đề án Chuyển đổi số. - Tích hợp sử dụng dữ liệu bảo hiểm xã hội, đất đai từ Trục NGSP để đưa vào thành phần hồ sơ nộp cho tổ chức, công dân. - Tích hợp ký số (qua SIM, Cloud) trên Cổng Dịch vụ công. - Tích hợp thanh toán di động Mobile Money. 	700	

STT	Tên chương trình, dự án	Tóm tắt nội dung, phạm vi thực hiện	Khái toán tối đa	Ghi chú
4	Nâng cấp hệ thống quản lý khai báo và kiểm soát ra vào thành phố và kết nối với hệ thống trung ương	<p>Năm 2021 đã xây dựng phân hệ kiểm soát vào/ra, quản lý đám đông và tiếp tục nâng các phân hệ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kết nối, sử dụng mã QR quốc gia tạo mỗi người dân 01 QR duy nhất - Bổ sung phân hệ quét QR địa điểm; - Kết nối, sử dụng thông tin mũi tiêm từ Sổ hồ sơ sức khỏe; - Tích hợp, kết nối ứng dụng PC-Covid liên thông dữ liệu thông tin; - Phân hệ Quản lý người đăng ký vào thành phố (cho người dùng và cho cán bộ địa phương); - Tích hợp vùng dịch và cảnh báo khi quét QR. - Các phân hệ theo nhu cầu của các cơ quan (cơ Sở Y tế, Sở GTVT, Công an thành phố, UBND quận, huyện, xã, phường) 	400	
5	Kinh phí hoạt động Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số thành phố	- Tổ chức các hoạt động Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số thành phố và Hội đồng Tư vấn Chuyển đổi số thành phố	500	
6	Thuê dịch vụ phần mềm rà quét giám sát thông tin mạng xã hội	<ul style="list-style-type: none"> - Theo dõi, giám sát theo 30 chủ đề/từ khóa - Dashboard tổng quan giám sát: Lượng nội dung đề cập; chỉ số sắc thái tin; diễn biến tỷ lệ sắc thái tin; top nguồn tin trên mạng xã hội, báo chí; top nội dung tiêu biểu trên mạng xã hội, báo chí; - Quản lý tin bài: theo dõi tin bài theo chủ đề; tìm kiếm tin theo nội dung; lọc tin theo thời gian/nguồn tin/sắc thái/loại nội dung; lọc tin theo tên miền domain báo chí/website; lọc tin theo tên tài khoản facebook; gộp tin; sắp xếp tin; 	160	

STT	Tên chương trình, dự án	Tóm tắt nội dung, phạm vi thực hiện	Khái toán tối đa	Ghi chú
		<ul style="list-style-type: none"> - Quản lý nhóm nguồn và danh sách nguồn (mạng xã hội Facebook, Youtube, báo chí, forum, blog;...); theo dõi đặc biệt theo đầu báo; - Phân tích sắc thái tự động bằng học máy; bằng luật từ khóa; hậu kiểm bởi chuyên viên dữ liệu; - Cảnh báo tự động khi có tin tiêu cực; cấu hình cảnh báo theo thể loại nội dung, theo sắc thái, theo chủ đề, theo nguồn nội dung; cấu hình tần suất cảnh báo; cấu hình cảnh báo tin tiêu cực qua email - Theo dõi xu hướng nội dung, tương tác nổi bật - Báo cáo thống kê: đánh giá tổng quan; thống kê nguồn tin nổi bật; thống kê sắc thái; thống kê nhân khẩu học; báo cáo cảnh báo bất thường; báo cáo hiệu quả và so sánh sự kiện/chiến dịch 		
7	Tổ chức các lớp tập huấn về chuyển đổi số	Dự án được bố trí 300 triệu đồng trong Kế hoạch ứng dụng CNTT 2021 (Quyết định số 814/QĐ-UBND ngày 12/3/2021), đã được phê duyệt đề cương và dự toán tại Quyết định số 144/QĐ-STTTT ngày 24/6/2021; đã tổ chức 01 đợt tập huấn cho các cán bộ, công chức, viên chức thành phố; các hạng mục còn lại giãn sang năm 2022	170	
8	Tổ chức diễn tập thực chiến ứng cứu xử lý sự cố an toàn thông tin thành phố Đà Nẵng	Tổ chức diễn tập thực chiến ứng cứu sự cố an toàn thông tin theo yêu cầu tại Chỉ thị số 60/CT-BTTTT ngày 10/9/2021 của Bộ Thông tin và Truyền thông cho các cơ quan, đơn vị, tổ chức trên địa bàn thành phố	300	

STT	Tên chương trình, dự án	Tóm tắt nội dung, phạm vi thực hiện	Khái toán tối đa	Ghi chú
9	Thí điểm triển khai ứng dụng tự động phân loại văn bản	Dự án được bố trí trong Kế hoạch ứng dụng CNTT 2021 (Quyết định số 814/QĐ-UBND ngày 12/3/2021), đã được phê duyệt đề cương và dự toán tại Quyết định số 223/QĐ-STTTT ngày 30/9/2021; giãn sang năm 2022.	350	
10	Tập huấn hướng dẫn chuyển đổi số cho các doanh nghiệp trên địa bàn thành phố	- Đào tạo, tập huấn về Khung hướng dẫn chuyển đổi số cho các doanh nghiệp vừa và nhỏ thuộc 26 ngành, lĩnh vực và Khung hướng dẫn chuyển đổi số cho các doanh nghiệp sản xuất.	300	
II	Các đơn vị trực thuộc Sở		8.070	
1	Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông Đà Nẵng		2.100	
1.1	Nâng cấp Ứng dụng quản lý F1, bổ sung phân hệ quản lý, hỗ trợ F0 điều trị tại nhà/cơ sở du lịch	(Năm 2021 đã xây dựng phân hệ web và 01 số chức năng cơ bản cho F1 cách ly tại nhà) <ul style="list-style-type: none"> - Phân hệ khai báo cách ly tại nhà: Khai báo mới, Khai báo lại, Khai báo hộ - Cung cấp API thông tin người khai báo theo số điện thoại qua LGSP thành phố Đà Nẵng - Tracking GPS đầy dữ liệu đến hệ thống giám sát cách ly - Tích hợp lên Hệ thống khai báo y tế - Xây dựng chức năng quản lý thông tin người cách ly. - Xây dựng chức năng giám sát người cách ly: <ul style="list-style-type: none"> + Nhắn tin theo dõi người cách ly hàng ngày; + Nhắc nhở khai báo y tế hàng ngày; - Xây dựng dashboard theo dõi và giám sát người cách ly 	400	Đã triển khai, đưa vào sử dụng phân hệ F1 năm 2021 và tiếp tục mở rộng, nâng cấp theo yêu cầu mới; đặc biệt phân hệ F0 từ đầu năm 2022

STT	Tên chương trình, dự án	Tóm tắt nội dung, phạm vi thực hiện	Khái toán tối đa	Ghi chú
		<ul style="list-style-type: none"> - Đưa ra các cảnh báo (triệu chứng, nhiệt độ, khoảng cách người cách ly so với vị trí đã đăng ký) để cán bộ y tế xử lý kịp thời các tình huống xảy ra. - Xây dựng báo cáo thống kê tình hình sức khỏe người cách ly và thời gian xét nghiệm hằng ngày. - Xây dựng phân hệ khai báo trên App về tình hình sức khỏe định kỳ, chức năng gọi cảnh báo khẩn cấp; Kết nối ứng dụng Da Nang Smart City thu thập dữ liệu khai báo y tế của người cách ly. - Nâng cấp bổ sung phân hệ để quản lý F0, người nhập cảnh, người tại địa phương khác tại nhà. 		
1.2	Giám sát, vận hành các ứng dụng Hệ thống thông tin Chính quyền điện tử thành phố	<p>Giám sát, vận hành, xử lý sự cố, hỗ trợ/hướng dẫn sử dụng các ứng dụng Hệ thống thông tin Chính quyền điện tử thành phố (Phần mềm một cửa điện tử, Phần mềm Quản lý văn bản và điều hành, Công Dịch vụ công trực tuyến, Cổng Đào tạo trực tuyến công ích):</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phối hợp đơn vị phát triển cập nhật, deploy mã nguồn; - Kiểm thử các chức năng thêm mới, hiệu chỉnh, cập nhật trước khi đưa lên hệ thống; - Tiếp nhận thông tin hỗ trợ, hướng dẫn sử dụng phần mềm; - Tiếp nhận thông tin phản ánh, kiến nghị, đề xuất cập nhật, hiệu chỉnh phần mềm; - Khắc phục lỗi trong quá trình sử dụng của người dùng và quản trị ở đơn vị cơ sở thực hiện sai; - Mở luồng hồ sơ, cập nhật tình trạng kết quả theo yêu cầu; 	1.500	

STT	Tên chương trình, dự án	Tóm tắt nội dung, phạm vi thực hiện	Khái toán tối đa	Ghi chú
		<ul style="list-style-type: none"> - Thường xuyên cập nhật TTHC cho các đơn vị có yêu cầu trên địa bàn thành phố Đà Nẵng; - Cập nhật dữ liệu cho các đơn vị chia tách, sáp nhập theo yêu cầu; - Triển khai cài đặt, khởi tạo đơn vị mới theo yêu cầu; - Tập huấn hướng dẫn sử dụng các đơn vị có yêu cầu; - Thường xuyên bảo trì bảo dưỡng hệ thống; - Báo cáo tình trạng và đề xuất cải tiến phần mềm; - Thuê đặt chỗ máy chủ cho hệ thống máy chủ của Công đào tạo trực tuyến công ích (chi phí đặt chỗ, điện năng, đường truyền); bảo hiểm tài sản hệ thống máy chủ. 		
1.3	Nâng cấp CSDL và phần mềm QLNN chuyên ngành Thông tin và Truyền thông-phân hệ cho lĩnh vực thông tin - báo chí - xuất bản	- Bổ sung các phân hệ chức năng quản lý thông tin - báo chí - xuất bản	200	
2	Trung tâm Phát triển hạ tầng công nghệ thông tin Đà Nẵng		5.120	
2.1	Kinh phí thuê cổng kết nối trạm trung chuyển lưu lượng internet quốc gia	Tiếp tục thuê đường truyền kết nối từ mạng MAN trực tiếp đến Trạm trung chuyển lưu lượng Internet quốc gia (quy mô 1GBps)	220	
2.2	Kinh phí vận hành trạm phát sóng truyền hình mặt đất tại thôn Tà Lang - Giàn Bí, xã Hoà Bắc	Tiếp tục duy trì đường truyền kết nối; thuê dịch vụ nhà trạm phát sóng để đặt thiết bị; nhân công vận hành bảo dưỡng thiết bị	700	

STT	Tên chương trình, dự án	Tóm tắt nội dung, phạm vi thực hiện	Khái toán tối đa	Ghi chú
2.3	Kinh phí vận hành và hỗ trợ người dùng đối với hệ thống lưu trữ trực tuyến	Tiếp tục thuê nhân công vận hành, hỗ trợ người dùng	300	
2.4	Kinh phí hạ tầng đường truyền Internet cho Hệ thống thông tin Chính quyền điện tử thành phố	Kinh phí thuê đường truyền Internet trong cuối năm năm 2022 và các tháng đầu 2023	300	Dự án do Ngân hàng Thế giới tài trợ chỉ duy trì được cho 06 tháng đầu năm 2022
2.5	Bổ sung năng lực lưu trữ, tính toán cho Trung tâm dữ liệu	Bổ sung SAN, các máy chủ thông thường và máy chủ GPU để kịp thời triển khai một số ứng dụng thành phố thông minh, chuyển đổi số cần thiết trong năm 2022	3.600	
3	Trung tâm Thông tin dịch vụ công Đà Nẵng		850	
3.1	Vận hành các ứng dụng CNTT phục vụ phòng chống Covid-19	Vận hành các ứng dụng CNTT phục vụ phòng chống Covid-19 gồm: Hệ thống khai báo y tế và kiểm soát vào ra qua QRCode, Bản đồ thông tin dịch tễ Covid-19, Ứng dụng DaNang Smart City <ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn, hỗ trợ các đơn vị, địa phương, cơ quan sử dụng ứng dụng và tính năng mới; - Vận hành kỹ thuật, theo dõi, khắc phục sự cố; kiểm thử ứng dụng; - Cập nhật dữ liệu cho ứng dụng; - Kinh phí tin nhắn OTP khai báo y tế; - Cước phí tổng đài chăm sóc, tư vấn, hỗ trợ F0 (Mạng lưới thầy thuốc đồng hành). 	850	
III	Các sở ban ngành		18.460	
1	Ban Quản lý An toàn thực phẩm		500	

STT	Tên chương trình, dự án	Tóm tắt nội dung, phạm vi thực hiện	Khái toán tối đa	Ghi chú
1.1	Nâng cấp CSDL và phần mềm QLNN chuyên ngành an toàn thực phẩm	<ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng phân hệ cấp giấy chứng nhận xếp hạng sao cho các cơ sở kinh doanh dịch vụ thực phẩm. - Xây dựng phân hệ Cấp giấy chứng nhận cho các sản phẩm OCOP - Xây dựng phân hệ quản lý các sản phẩm chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn - Xây dựng phân hệ quản lý thông tin tất cả các tiêu thương kinh doanh thực phẩm trong tất cả các chợ đã chứng nhận chợ đảm bảo ATTP. - Nâng cấp chức năng quản lý giám sát ô nhiễm (bổ sung bản đồ cho nhân viên đi lấy mẫu fix cứng địa điểm, thời gian đi lấy mẫu, phân quyền cho các đơn vị trúng thầu được chuyên kết quả lấy mẫu đẩy vào CSDL...) - Cho phép CSDL đẩy kết quả hồ sơ TTHC lên hệ thống Một cửa điện tử, lên hệ thống eGov và ngược lại - Nâng cấp app mobile: bổ sung chức năng cho phép công chức đi thanh tra, kiểm tra, thẩm định có thể sử dụng Ứng dụng để đánh giá, nhận xét và tổng hợp Biên bản thanh tra, kiểm tra, thẩm định, in tại chỗ để bảo đảm tính công khai, minh bạch; hỗ trợ giám sát giờ giấc công chức đi kiểm tra bên ngoài cho các Lãnh đạo Ban; tạo và quét mã QRCode 	500	
2	Sở Khoa học và Công nghệ		300	
2.1	Nâng cấp CSDL và Phần mềm QLNN chuyên ngành khoa học và công nghệ	Bổ sung các phân hệ: <ul style="list-style-type: none"> - Quản lý hoạt động hỗ trợ phát triển tài sản trí tuệ; thúc đẩy khai thác thông tin và sử dụng dịch vụ sở hữu công nghiệp phục vụ quản lý nhà nước về sở hữu trí tuệ; 	300	

STT	Tên chương trình, dự án	Tóm tắt nội dung, phạm vi thực hiện	Khái toán tối đa	Ghi chú
		- Quản lý thông tin về hồ sơ các đề tài tham gia cuộc thi Sinh viên nghiên cứu khoa học cấp thành phố; dữ liệu hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên tại các trường đại học, cao đẳng trên địa bàn thành phố		
3	Sở Tư pháp		780	
3.1	Nâng cấp Hệ thống cơ sở dữ liệu công chứng	- Kết nối với hệ thống CSDL dân cư quốc gia để hỗ trợ tra cứu theo CMND/CCCD, xác thực thông tin người tham gia giao dịch. - Cập nhật API kết nối với CSDL đất đai; - Quản lý thu phí sử dụng dịch vụ tại các đơn vị công chứng; - Bổ sung báo cáo, thống kê mới (Thông tư số 03/2019/TT-BTP); - Bổ sung các chức năng tiện ích khác; cập nhật các chức năng lỗi, rà soát AT-ANTT; - API chia sẻ dữ liệu về Kho dữ liệu thành phố.	480	
3.2	Xây dựng cơ sở dữ liệu và phần mềm quản lý đối tượng được Trợ giúp pháp lý trên địa bàn thành phố Đà Nẵng	- Bổ sung phân hệ cơ sở dữ liệu và phần mềm quản lý đối tượng được Trợ giúp pháp lý vào CSDL và Phần mềm QLNN chuyên ngành Tư pháp - Kết nối, chia sẻ cơ sở dữ liệu về đối tượng được Trợ giúp pháp lý với các cơ quan tiến hành tố tụng trên địa bàn thành phố	300	
4	Sở Văn hóa Thể thao		300	
4.1	Nâng cấp CSDL và phần mềm QLNN chuyên ngành	- Xây dựng, hoàn thiện các phân hệ chức năng còn lại của CSDL và phần mềm QLNN chuyên ngành Văn hóa Thể thao.	300	

STT	Tên chương trình, dự án	Tóm tắt nội dung, phạm vi thực hiện	Khái toán tối đa	Ghi chú
		- Chia sẻ dữ liệu về Kho dữ liệu thành phố và các ứng dụng khác.		
5	Sở Công Thương		950	
5.1	Xây dựng Kiến trúc ứng dụng CNTT ngành Công Thương	Khảo sát, xây dựng tài liệu Kiến trúc của Ngành Công Thương, trình UBND thành phố ban hành	250	
5.2	Xây dựng CSDL và Phần mềm QLNN chuyên ngành Công Thương (giai đoạn 2)	Dự án được bố trí trong Kế hoạch ứng dụng CNTT 2021 (Quyết định số 814/QĐ-UBND ngày 12/3/2021), đã được thẩm định tại Báo cáo số 755/BC-STTTT ngày 17/6/2021. Sở Công Thương có Công văn số 2280/SCT-KHTCTH ngày 14/9/2021 đề xuất giãn sang 2022	320	
5.3	Xây dựng CSDL bản đồ lưới điện trên nền GIS	Dự án được bố trí trong Kế hoạch ứng dụng CNTT 2021 (Quyết định số 814/QĐ-UBND ngày 12/3/2021), đã được thẩm định tại Báo cáo số 755/BC-STTTT ngày 29/7/2021. Sở Công Thương có Công văn số 2280/SCT-KHTCTH ngày 14/9/2021 đề xuất giãn sang 2022	380	
6	Sở Xây dựng		650	
6.1	Xây dựng Kiến trúc ứng dụng CNTT ngành Xây dựng	Khảo sát, xây dựng tài liệu Kiến trúc của Ngành Xây dựng, trình UBND thành phố ban hành	250	
6.2	Xây dựng CSDL và Phần mềm QLNN chuyên ngành Xây dựng (giai đoạn 2)	Dự án được bố trí trong Kế hoạch ứng dụng CNTT 2021 (Quyết định số 814/QĐ-UBND ngày 12/3/2021), đã xây dựng hồ sơ đề cương dự toán chi tiết, giãn sang năm 2022	400	
7	Sở Nội vụ		1.400	
7.1	Triển khai công tác khảo sát mức độ hài lòng theo Khung	Triển khai công tác khảo sát mức độ hài lòng theo Khung khảo sát được UBND thành phố phê duyệt, theo đó tiến	300	

STT	Tên chương trình, dự án	Tóm tắt nội dung, phạm vi thực hiện	Khái toán tối đa	Ghi chú
	khảo sát được UBND thành phố phê duyệt; xây dựng tính năng đánh giá mức độ hài lòng trên thiết bị di động	<p>hành đầu tư trang thiết bị, xây dựng phần mềm để tiến hành khảo sát thông qua:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phân tích dữ liệu hình ảnh, giọng nói khi người dân, tổ chức trực tiếp giao dịch tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả; - Khảo sát thông qua gọi điện thoại tự động từ Tổng đài 1022 (lấy dữ liệu trực tiếp từ egov); - Đánh giá mức độ hài lòng trên máy tính bảng và điện thoại 		
7.2	Xây dựng và nâng cấp phân hệ tiếp nhận và xử lý hồ sơ các lĩnh vực dịch vụ công thiết yếu theo Đề án được phê duyệt năm 2021; chuẩn hóa quy trình và triển khai cung cấp trực tuyến đối với dịch vụ sự nghiệp công (Giai đoạn 2)	Dự án được bố trí trong Kế hoạch ứng dụng CNTT 2021 (Quyết định số 814/QĐ-UBND ngày 12/3/2021), đã được thẩm định đề cương dự toán tại Báo cáo số 1013/BC-STTTT ngày 19/8/2021; giãn sang năm 2022	200	
7.3	Nâng cấp Hệ thống Quản lý hồ sơ CBCCVC, đánh giá kết quả làm việc	<ul style="list-style-type: none"> - Bổ sung các chức năng phân tích cảnh báo tự động (lên lương, về hưu, ...) - Xây dựng ứng dụng di động, đáp ứng các phân hệ: <ul style="list-style-type: none"> + Tra cứu, khai thác Hồ sơ CBCCVC, bao gồm các màn hình tổng hợp số liệu (dashboard) + Đánh giá kết quả làm việc trên ứng dụng di động + Bổ sung các chức năng phân tích hồ sơ tự động, cảnh báo hồ sơ tự động gửi đến người phụ trách các đơn vị, lãnh đạo đơn vị. 	300	

STT	Tên chương trình, dự án	Tóm tắt nội dung, phạm vi thực hiện	Khái toán tối đa	Ghi chú
		+ Bổ sung các chức năng xác nhận mức độ chính xác của hồ sơ cho người dùng		
7.4	Nâng cấp phân hệ lập hồ sơ điện tử, bổ sung phân hệ lập hồ sơ công việc điện tử đối hồ sơ một cửa	<ul style="list-style-type: none"> - Nâng cấp các chức năng hiện tại của Lập HSCV điện tử để đáp ứng yêu cầu - Tích hợp giữa phân hệ lập HSCV điện tử và lưu trữ điện tử - Tích hợp lập HSCV điện tử và Phần mềm lưu trữ tại Trung tâm Lưu trữ thành phố - Phân hệ lập HSCV điện tử đối với hồ sơ một cửa 	300	
7.5	Nâng cấp phần mềm Lưu trữ lịch sử	<p>Nâng cấp phần mềm Lưu trữ lịch sử để đảm bảo sẵn sàng thực hiện tích hợp dữ liệu vào Hệ thống quản lý cơ sở dữ liệu tài liệu lưu trữ điện tử Phòng lưu trữ nhà nước:</p> <p>a) Nâng cấp phần mềm Lưu trữ lịch sử theo phần mềm Lưu trữ dùng chung của thành phố:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nâng cấp giao diện phần mềm; - Nâng cấp chức năng quản lý phong, mục lục hồ sơ, hồ sơ: Bổ sung chức năng xem danh sách, tra cứu mục lục hồ sơ/văn bản, xuất mục lục hồ sơ/văn bản, thêm tài liệu đa phương tiện vào hồ sơ. <p>b) Xây dựng quy trình nộp lưu tài liệu điện tử từ PM Lưu trữ dùng chung về phần mềm Lưu trữ lịch sử, theo quy định tại NĐ số 01/2013/NĐ-CP ngày 03/01/2013 của Chính phủ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thống nhất Danh mục hồ sơ nộp lưu, yêu cầu, phương tiện, cấu trúc và định dạng chuyển, dữ liệu đặc tả kèm theo với cơ quan, tổ chức giao nộp hồ sơ. Nâng cấp một số tính 	100	

STT	Tên chương trình, dự án	Tóm tắt nội dung, phạm vi thực hiện	Khái toán tối đa	Ghi chú
		<p>năng để đồng bộ dữ liệu từ phần mềm dùng chung về Lưu trữ lịch sử giữ nguyên hiện trạng ban đầu của từng hồ sơ;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tiếp nhận hồ sơ, tài liệu lưu trữ điện tử nộp lưu từ phần mềm Lưu trữ dùng chung 		
7.6	Số hóa dữ liệu thi đua - khen thưởng từ năm 2015 đến nay	<p>Tổng hợp, thu thập thông tin, dữ liệu về kết quả khen thưởng cấp thành phố và cấp Nhà nước cho các tập thể, cá nhân thuộc UBND thành phố từ năm 2015 đến nay; làm sạch, nhập liệu lên Phần mềm quản lý thi đua khen thưởng</p>	200	
8	Thanh tra thành phố		800	
8.1	<p>Nâng cấp phần mềm CSDL quản lý công tác thanh tra, tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng; mở rộng sử dụng cho các cơ quan Đảng, Mặt trận, Đoàn thể</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Cập nhật bổ sung các chức năng về quy trình xử lý, quản lý đơn thư cho các cơ quan tham mưu giúp việc của Thành ủy, Đảng ủy trực thuộc Thành ủy, các Ban của HĐND thành phố, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố, các cơ quan tư pháp và các cơ quan, đơn vị có liên. - Cập nhật bổ sung chức năng thống kê báo cáo theo biểu mẫu mới đảm bảo yêu cầu quản lý của Trung ương và địa phương đối với lĩnh vực công tác trên. - Nâng cấp một số chức năng: Tra cứu đơn thư/ vụ việc; Thông tin trang chủ; Giám sát theo dõi đơn đốc; Luồng xử lý đơn thư tranh chấp đất, đơn thư mật; Xử lý đơn trùng lặp; Theo dõi tình hình luân chuyển, chuyển xử lý đơn tại các đơn vị trực thuộc; Giao nhiệm vụ xác minh nhiều cấp; Thay đổi người xử lý đơn thư khi chuyển công tác; Quản lý xóa đơn cho quản trị viên; Nhập liệu đơn cũ; theo dõi kiểm tra số liệu đơn cũ; Cập nhật, bổ sung hiển thị số công 	800	

STT	Tên chương trình, dự án	Tóm tắt nội dung, phạm vi thực hiện	Khái toán tối đa	Ghi chú
		việc chưa xử lý/ chưa giải quyết ở banner egov phần của hệ thống CSDL Thanh tra - Tích hợp và chia sẻ dữ liệu với phần mềm CSDL quốc gia về tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh. - Chia sẻ dữ liệu thông qua API cho các hệ thống khác		
9	Sở Giao thông Vận tải		600	
9.1	Phần mềm quản lý thông tin và cung cấp dịch vụ, tiện ích cho hành khách đi xe buýt	Xây dựng phần mềm quản lý thông tin hành khách đi xe buýt với các mục tiêu cụ thể sau: 1. Đối với người dân sử dụng xe buýt: Cung cấp chức năng cho phép đăng ký thẻ vé xe buýt trên ứng dụng Danabus, thẻ vé được cấp có QRcode định danh, tích hợp thanh toán trực tuyến để đăng ký vé tháng, thanh toán vé lượt thông qua các ứng dụng trung gian thanh toán hoặc ví điện tử; 2. Phần mềm phân tích thông tin hành khách: - Quản lý thông tin hành khách, thông tin đăng ký vé tháng, quản lý vé lượt, tem vé tháng - Phân tích dữ liệu chuyến đi (theo mật độ hành khách, điểm đi, điểm đến, nghề nghiệp, độ tuổi, giới tính, khu vực và lưu trữ thông tin hành khách) tích hợp hiển thị trên một lớp bản đồ nền (Google, map4D,...) nhằm phục vụ công tác quản lý từ đó phân tích nhu cầu, thiết kế, quy hoạch lộ trình các tuyến xe buýt trên địa bàn thành phố phù hợp hơn với nhu cầu sử dụng của hành khách	400	

STT	Tên chương trình, dự án	Tóm tắt nội dung, phạm vi thực hiện	Khái toán tối đa	Ghi chú
9.2	Ứng dụng chuyên ngành cấp phép giao thông vận tải theo hướng dịch vụ số	<p>Triển khai hệ thống phần mềm cấp QRcode cho các loại giấy phép liên quan đến lĩnh vực quản lý Kết cấu hạ tầng giao thông với mục tiêu chuyển đổi số công tác tiếp nhận, xử lý, cấp và quản lý kết quả thực hiện giấy phép do Sở Giao thông vận tải cấp, cụ thể:</p> <p>1. Đối với tổ chức, công dân đề nghị cấp phép: Thực hiện nộp hồ sơ trực tuyến thông qua hệ thống Dịch vụ công trực tuyến thành phố; nhận kết quả trực tuyến trên phần mềm, kết quả được Sở GTVT trả là Giấy phép có mã QRCode (thay vì giấy phép được ký đóng dấu đỏ của Sở như hiện nay) để phục vụ công tác quản lý kiểm tra, giám sát chấp hành nội dung giấy phép được cấp một cách kịp thời, nhanh chóng.</p> <p>2. Đối với cơ quan quản lý: Chuyển đổi quy trình cấp phép thực hiện hoàn toàn trên môi trường điện tử từ khâu tiếp nhận hồ sơ đến khâu kiểm tra, giám sát. Sở GTVT tiếp nhận, xử lý hồ sơ, cấp phép trực tuyến trên phần mềm; các lực lượng chức năng kiểm tra giấy phép và việc chấp hành nội dung giấy phép thông qua ứng dụng quét QRCode.</p> <p>Trong năm 2022, Sở GTVT đề xuất xây dựng ứng dụng thí điểm cho 02 loại giấy phép là: Cấp Giấy phép lưu hành xe quá tải trọng, xe quá khổ giới hạn, xe bánh xích, xe vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng trên đường bộ (Giấy phép lưu hành đặt biệt) và Giấy phép cho phương tiện vận tải vào đường cấm; dừng, đỗ xe tại khu vực cấm (giấy</p>	200	

STT	Tên chương trình, dự án	Tóm tắt nội dung, phạm vi thực hiện	Khái toán tối đa	Ghi chú
		phép đường cấm) thuộc lĩnh vực quản lý kết cấu hạ tầng giao thông		
10	Liên hiệp các Hội Khoa học Kỹ thuật thành phố		200	
10.1	Xây dựng CSDL và Phần mềm quản lý các đơn vị trực thuộc và hội thành viên thuộc Liên hiệp	Xây dựng các phân hệ: - Quản lý 32 hội thành viên (thông tin, dữ liệu của các tổ chức hội, hội viên; quá trình hoạt động, lưu trữ, tra cứu thông tin liên quan đến tổ chức hội, hội viên; quản lý các kỳ đại hội). - Quản lý các đơn vị: luân chuyển, xử lý các công việc chuyên môn, tổ chức lưu trữ, tra cứu thông tin liên quan đến công tác chuyên môn của đơn vị, tổng hợp số liệu, thống kê, báo cáo. Quản lý nhân sự, nguồn vốn, tài sản và các đề án, dự án, chương trình phát triển Khoa học Kỹ thuật.	200	
11	Sở Tài nguyên Môi trường		1.200	
11.1	Nâng cấp Nền tảng quan trắc dùng chung thành phố	1) Nâng cấp theo các yêu cầu kỹ thuật mới quy định tại Thông tư 10/2021/TT-BTNMT vừa ban hành (Quy định kỹ thuật quan trắc môi trường và quản lý thông tin, dữ liệu quan trắc chất lượng môi trường). Cụ thể: - Đọc file theo cấu trúc quy định mới tại thông tư 10/2021/TT-BTNMT - Kết nối hệ thống lấy mẫu tự động - Kết nối giám sát hệ thống Camera theo giao thức RTSP - Trích xuất số liệu trung bình theo giờ về Bộ TNMT 2) Bổ sung tính năng quản lý lấy mẫu tự động - Khi có chỉ số vượt ngưỡng, hệ thống gửi lệnh yêu cầu	700	

STT	Tên chương trình, dự án	Tóm tắt nội dung, phạm vi thực hiện	Khái toán tối đa	Ghi chú
		<p>trạm quan trắc kích hoạt lấy mẫu tự động để làm cơ sở xử phạt doanh nghiệp vi phạm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gửi thông báo vượt ngưỡng qua Email cho doanh nghiệp vi phạm - Gửi thông báo vượt ngưỡng qua Email hoặc Zalo cho cán bộ theo dõi của Sở TNMT <p>3) Chức năng xử phạt</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xuất biên bản vi phạm theo mẫu biên bản để xử phạt - Cập nhật kết quả xử phạt lên hệ thống - Xuất báo cáo thống kê tình hình xử phạt <p>4) Bổ sung các tiện ích</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị số lượng các trạm đang kết nối, mất kết nối, vượt ngưỡng hoặc đang bị sự cố về thiết bị trực quan trên bản đồ - Điều chỉnh giá trị mặc định tại combobox trạm và chỉ số - Gộp các thông số của các loại quan trắc lại và bỏ tìm kiếm chỉ số theo loại quan trắc - Hiện thị giá trị max, min và thời điểm xuất hiện giá trị max, min trên đồ thị số liệu - Cảnh báo theo thời gian thực (real time notification) trong ứng dụng để thu hút sự chú ý của người sử dụng khi có trạm vượt ngưỡng, trạm mất kết nối, hoặc gửi dữ liệu sai cấu trúc - Log người dùng để theo dõi những user đăng nhập và tương tác trên hệ thống, hỗ trợ công tác quản trị và bảo đảm an ninh thông tin 		

STT	Tên chương trình, dự án	Tóm tắt nội dung, phạm vi thực hiện	Khái toán tối đa	Ghi chú
		<p>5) Xây dựng cổng thông tin portal để công bố dữ liệu môi trường (có chọn lọc) cho cộng đồng, người dân, và doanh nghiệp</p> <p>6) Xây dựng ứng dụng mobile Nền tảng quan trắc môi trường; tích hợp trên App Da Nang Smart City</p> <p>7) Bàn giao về Sở Thông tin và Truyền thông để quản trị, vận hành và tích hợp với Trung tâm IOC thành phố.</p>		
11.2	Xây dựng phân hệ quản lý giám sát việc khai thác, sử dụng tài nguyên nước trên Phần mềm CSDL và QLNN chuyên ngành Tài nguyên và Môi trường	<p>- Xây dựng phân hệ quản lý giám sát việc khai thác, sử dụng tài nguyên nước gồm các nội dung:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Quản lý thông tin các loại giấy phép về tài nguyên nước, gồm: Giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt; Giấy phép khai thác, sử dụng nước dưới đất; Giấy phép xả nước thải vào nguồn nước; Giấy phép khai thác, sử dụng nước biển; Giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất; Giấy phép thăm dò nước dưới đất. 2. Quản lý thông tin công trình khai thác, sử dụng tài nguyên nước. 3. Cho phép chủ công trình/cơ sở khai thác, sử dụng tài nguyên nước truyền số liệu trực tuyến từ thiết bị quan trắc về phần mềm giám sát, cập nhật số liệu quan trắc định kỳ và gửi báo cáo hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên nước theo quy định. 4. Thu nhận số liệu quan trắc tự động, số liệu quan trắc định kỳ của các công trình/cơ sở khai thác, sử dụng tài nguyên nước. 5. Giám sát tình trạng kết nối, truyền số liệu của các trạm quan trắc tự động, gửi cảnh báo, thông báo tới chủ công 	500	

STT	Tên chương trình, dự án	Tóm tắt nội dung, phạm vi thực hiện	Khái toán tối đa	Ghi chú
		<p>trình/cơ sở khai thác, sử dụng tài nguyên nước khi trạm quan trắc thuộc công trình đó mất kết nối hoặc không truyền số liệu theo tần suất quy định.</p> <p>6. Giám sát số liệu quan trắc tự động của các công trình/cơ sở khai thác, sử dụng tài nguyên nước, gửi cảnh báo/thông báo tới chủ công trình/cơ sở khai thác, sử dụng tài nguyên nước khi giá trị thông số đo vượt ngưỡng cho phép được quy định trong giấy phép hoặc số liệu không đúng theo cấu trúc, định dạng của phần mềm.</p> <p>7. Theo dõi, giám sát bằng hệ thống camera được kết nối và truyền trực tiếp vào hệ thống giám sát.</p> <p>8. Quản lý số liệu quan trắc của từng công trình/cơ sở khai thác, sử dụng tài nguyên nước.</p> <p>9. Quản lý thông tin dữ liệu giám sát các công trình/cơ sở khai thác, sử dụng tài nguyên nước, gồm: lịch sử kết nối; lịch sử vượt ngưỡng; lịch sử thông báo/cảnh báo.</p> <p>10. Cập nhật thông tin về kiểm định, hiệu chuẩn thiết bị đo.</p> <p>11. Thống kê, báo cáo theo quy định (mẫu báo cáo theo quy định tại Thông tư số 31/2018/TT-BTNMT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Tài nguyên và Môi trường).</p> <p>12. Hiện thị vị trí các trạm quan trắc, công trình/cơ sở khai thác, sử dụng tài nguyên nước trên bản đồ nền theo quy định của pháp luật về đo đạc và bản đồ.</p> <p>13. Kết nối, chia sẻ thông tin dữ liệu: Hệ thống giám sát ở trung ương phải có khả năng kết nối, chia sẻ thông tin dữ liệu với các hệ thống giám sát ở các địa phương, với</p>		

STT	Tên chương trình, dự án	Tóm tắt nội dung, phạm vi thực hiện	Khái toán tối đa	Ghi chú
		<p>các hệ thống thông tin khác của Bộ Tài nguyên và Môi trường; hệ thống giám sát tại địa phương phải có khả năng kết nối, chia sẻ thông tin dữ liệu với hệ thống giám sát tại trung ương, với các hệ thống thông tin khác của Sở Tài nguyên và Môi trường và các Sở, ban ngành khác.</p> <p>14. Công bố thông tin, số liệu giám sát lên trang thông tin điện tử của hệ thống giám sát.</p> <p>15. Quản trị hệ thống: Quản lý các danh mục dùng chung (thông số đo, đơn vị đo, QCVN...); quản lý danh người dùng, phân quyền chức năng, phân quyền dữ liệu; giám sát hệ thống...</p>		
12	Liên minh Hợp tác xã		200	
12.1	Nâng cấp CSDL về kinh tế tập thể	<p>Nâng cấp CSDL kinh tế tập thể với các nội dung chính như sau:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Nâng cấp nền tảng công nghệ để đảm bảo tính an toàn và phù hợp với công nghệ mới (chuyển đổi từ nền tảng liferay portal sang công nghệ MicroServices) 2. Xây dựng bổ sung các chức năng phục vụ việc quản lý cấp giấy chứng nhận đăng ký HTX, THT 3. Nâng cấp giao diện tương thích với nhiều loại thiết bị 4. Nâng cấp và mở rộng các chức năng phục vụ cho cấp phương xã và cho các HTX... 5. Xây dựng ứng dụng trên thiết bị di động 	200	
13	Văn phòng UBND thành phố		3.700	

STT	Tên chương trình, dự án	Tóm tắt nội dung, phạm vi thực hiện	Khái toán tối đa	Ghi chú
13.1	Nâng cấp, bổ sung phần mềm Một cửa điện tử thành phố	<p>- Bổ sung tính năng đáp ứng yêu cầu theo ND số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của CP về thực hiện TTHC trên môi trường điện tử:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Cấu hình thành phần hồ sơ (ký số, không ký số). + Tự động kiểm tra ký số các tài liệu, hồ sơ. + Tự động kiểm tra các tệp tài liệu, hồ sơ theo chuẩn Thông tư 01/2019/TT-BNV. + Cấu hình kết quả giải quyết thủ tục hành chính. + Sử dụng các công cụ do Sở TTTT cung cấp để thực hiện số hóa và quản lý số hóa hồ cũ và mới. + Chuẩn hóa các kết quả giải quyết thủ tục hành chính cũ và mới (cấu trúc, chất lượng, ký số tệp tài liệu, hồ sơ). <p>- Bổ sung tính năng đáp ứng yêu cầu theo QĐ số 468/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế 1 cửa, 1 cửa liên thông trong giải quyết TTHC:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Kiểm tra danh tính số của công dân/tổ chức + Tích hợp, chia sẻ dữ liệu hồ sơ thủ tục hành chính <p>- Xây dựng phân hệ số hóa hồ sơ TTHC theo Nghị định số 107/2021/NĐ-CP;</p> <p>- Các chức năng trong Công văn 9318/VPCP-KSTT về việc hướng dẫn số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Tiếp nhận, giải quyết hồ sơ TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính. 	900	

STT	Tên chương trình, dự án	Tóm tắt nội dung, phạm vi thực hiện	Khái toán tối đa	Ghi chú
		<ul style="list-style-type: none"> + Tra cứu thông tin kết quả giải quyết TTHC theo các mức độ xác thực (Mức độ không đòi hỏi xác thực và Mức độ đã xác thực). + Tra cứu chi tiết tiến trình giải quyết thủ tục hành chính theo thời gian thực (cơ quan thực hiện, cán bộ thực hiện, thời gian thực hiện, tình hình thực hiện). - Tích hợp thanh toán trực tuyến nghĩa vụ tài chính lên cổng DVCQG trong thực hiện thủ tục về đất đai - Bổ sung tính năng phục vụ hoàn thiện Cổng DVCTT - Bổ sung tính năng phục vụ hoàn thiện kết nối CSDL quốc gia về dân cư - Xây dựng bổ sung API phục vụ một số hệ thống của các đơn vị trên địa bàn thành phố - Hiệu chỉnh, bổ sung một số tính năng cho hệ thống theo yêu cầu của các đơn vị trong quá trình sử dụng - Bổ sung tính năng phục vụ nâng cấp phân hệ Quản lý hồ sơ một cửa trên ứng dụng mobile QLVBDH 		
13.2	Bãi đỗ xe thông minh tại Tòa nhà Trung tâm hành chính thành phố	Xây dựng hệ thống quản lý phương tiện xe máy, xe ô tô vào/ra tòa nhà Trung tâm Hành chính thành phố và bãi xe ngầm phía nam, thay thế phương pháp quản lý truyền thống.	2.000	
13.3	Xây dựng Phần mềm quản lý giao việc của các cơ quan, đơn vị	<ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng phần mềm quản lý giao việc của các cơ quan, đơn vị; kết nối với Hệ thống theo dõi nhiệm vụ Lãnh đạo UBND thành phố giao cho các cơ quan, đơn vị - Kết nối lấy văn bản đến, đi liên quan với Phần mềm QLVBDH; 	800	

STT	Tên chương trình, dự án	Tóm tắt nội dung, phạm vi thực hiện	Khái toán tối đa	Ghi chú
		- Triển khai cho các sở, ban, ngành và UBND quận, huyện sử dụng		
14	Văn phòng Thành ủy		4.650	
14.1	Triển khai Hệ thống quản lý văn bản điều hành cho các cơ quan Đảng, Mặt trận, đoàn thể (Bổ sung máy chủ, thiết bị lưu trữ; Nâng cấp, bổ sung phần mềm; Cấu hình, thiết lập người dùng và Đào tạo, hướng dẫn sử dụng)	<ul style="list-style-type: none"> - Bổ sung hạ tầng máy chủ, SAN để phục vụ các cơ quan Đảng, Mặt trận, đoàn thể - Nâng cấp, bổ sung phần mềm; cấu hình ứng dụng theo đặc thù các cơ quan Đảng, Mặt trận, Đoàn thể - Cấu hình, thiết lập người dùng trên Hệ thống - Đào tạo, hướng dẫn sử dụng 	3.800	Theo Kế hoạch số 30-KH/TU của Thành ủy về triển khai Hệ thống Quản lý văn bản và điều hành tác nghiệp đến các cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể chính trị - xã hội (chưa bao gồm kết nối truyền dẫn mạng MAN)
14.2	Ứng dụng thông tin phục vụ tham mưu tổng hợp của Văn phòng Thành ủy	<p>Xây dựng hệ thống phần mềm quản lý thông tin liên quan hoạt động của Thành ủy, TT TU, BTV TU</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đăng ký, xác nhận thành phần, quản lý cuộc họp - Quản lý, cung cấp tài liệu cuộc họp, cho phép tải qua mã QR - Thông tin kinh tế - xã hội thành phố phục vụ chỉ đạo - Thông tin Đoàn khách, lịch làm việc với Đoàn khách - Quản lý hướng dẫn nghiệp vụ công tác Đảng - Tích hợp, lấy một số thông tin, dữ liệu từ Hệ thống thông tin Chính quyền điện tử thành phố; 	500	Theo Kế hoạch 43-KH/TU của Thành ủy về ứng dụng CNTT năm 2021 - 2025

STT	Tên chương trình, dự án	Tóm tắt nội dung, phạm vi thực hiện	Khái toán tối đa	Ghi chú
14.3	Số hoá tài liệu truyền thống Đảng bộ Thành phố và cung cấp dịch vụ trên mạng (giai đoạn 1)	<ul style="list-style-type: none"> - Số hoá một phần tài liệu truyền thống Đảng bộ thành phố + Tài liệu lịch sử Đảng bộ thành phố + Hình ảnh, hiện vật và thông tin liên quan - Cung cấp dịch vụ trên mạng qua hình thức VR360 	350	Theo Kế hoạch 43-KH/TU của Thành uỷ về ứng dụng CNTT năm 2021 - 2025
15	Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng		80	
15.1	Nâng cấp website của Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng	<ol style="list-style-type: none"> 1. Nâng cấp website: <ul style="list-style-type: none"> - Thiết kế giao diện mới của website; - Nâng cấp website dựa trên phần mềm lõi cho website chuyên ngành nền tảng eGovframe; - Xây dựng website phiên bản di động; - Tích hợp chức năng: nộp đơn thư trực tuyến, lưu trữ văn bản nội bộ, thông báo nội bộ, báo cáo trực tuyến, duyệt bài đăng trực tuyến ... 2. Kiểm thử: <ul style="list-style-type: none"> - Kiểm thử các chức năng nâng cấp và xây dựng mới của website; - Kiểm thử an toàn an ninh thông tin của website. 3. Chuyển đổi dữ liệu: Chuyển đổi tất cả dữ liệu từ hệ thống website cũ sang hệ thống website mới. 4. Cài đặt website: Cài đặt và vận hành vwebsite mới tại Trung tâm tích hợp dữ liệu thành phố Đà Nẵng. 5. Đào tạo, hướng dẫn sử dụng: Tổ chức lớp đào tạo, hướng dẫn sử dụng và quản trị hệ thống 	80	
16	Sở Tài chính		1.700	

STT	Tên chương trình, dự án	Tóm tắt nội dung, phạm vi thực hiện	Khái toán tối đa	Ghi chú
16.1	Phần mềm CSDL giá tại địa phương (giai đoạn 2)	Phần mềm CSDL giá tại địa phương đã xây dựng giai đoạn 1 từ nguồn kinh phí sự nghiệp CNTT 2019 (kinh phí 1,06 tỷ đồng). Năm 2022 tiếp tục xây dựng giai đoạn 2 theo danh mục chức năng đã phê duyệt và bổ sung các chức năng đảm bảo quy định Nghị định số 12/2021/NĐ-CP ngày 24/02/2021 quy định chi tiết một số điều của Luật Giá về thẩm định giá và Bộ Tài chính ban hành Thông tư số 93/2021/TT-BTC ngày 01/11/2021 quy định cấu trúc, định dạng dữ liệu phục vụ kết nối chia sẻ dữ liệu với CSDL quốc gia về giá.	1.700	
17	Thành đoàn Đà Nẵng		50	
17.1	Nâng cấp website Thành đoàn Đà Nẵng	Nâng cấp nền tảng, giao diện website; bổ sung các chức năng hỗ trợ người khuyết tật	50	
18	Sở Ngoại vụ		400	
18.1	Xây dựng CSDL và phần mềm QLNN chuyên ngành Ngoại vụ (giai đoạn 2)	Xây dựng CSDL và phần mềm QLNN chuyên ngành Ngoại vụ giai đoạn 2 với các phân hệ sau: - Phòng Lãnh sự và Người VN ở nước ngoài: cấp thị thực cho người nước ngoài; giải quyết tai nạn giao thông liên quan đến người nước ngoài; xử lý người nước ngoài chết; đón tàu quân sự nước ngoài; nhân viên làm việc tại các tổ chức phi chính phủ nước ngoài; bổ sung, sửa đổi thị thực, gia hạn tạm trú cho người nước ngoài; Xác nhận đơn xin đổi giấy phép lái xe cơ giới đường bộ dùng cho người nước ngoài; chứng nhận lãnh sự, hợp pháp hóa lãnh sự giấy tờ, tài liệu tại các cơ quan ở trong nước; sửa đổi, bổ sung hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ cho cán bộ, công chức (CBC), viên chức quản lý (VCQL) thành phố	350	

STT	Tên chương trình, dự án	Tóm tắt nội dung, phạm vi thực hiện	Khái toán tối đa	Ghi chú
		Đà Nẵng; chứng nhận xuất trình giấy tờ, tài liệu tại Bộ Ngoại giao - Phòng Hợp tác quốc tế: Quản lý tình nguyện viên biên phiên dịch - Phòng Quản lý biên giới: cấp xác nhận (cấp mới) sổ mua hàng miễn thuế cho tập thể cơ quan lãnh sự nước ngoài tại thành phố Đà Nẵng; cấp xác nhận bổ sung định lượng mua hàng miễn thuế/gia hạn sổ mua hàng miễn thuế cho tập thể cơ quan lãnh sự nước ngoài tại thành phố Đà Nẵng; cấp xác nhận/cấp xác nhận bổ sung định lượng mua hàng miễn thuế/gia hạn sổ mua hàng miễn thuế cho viên chức, nhân viên cơ quan lãnh sự nước ngoài tại thành phố Đà Nẵng		
18.2	Nâng cấp website Sở Ngoại vụ	- Nâng cấp, bổ sung chuyên mục thông tin đối ngoại thành phố để cung cấp thông tin chính xác, kịp thời, chính thông của Thành phố cho các tổ chức quốc tế, các quốc gia - Nâng cấp giao diện; - Tích hợp tiện ích đọc bài viết của Cổng thông tin điện tử; - Bổ sung phân quyền cho phép cộng tác viên đăng ký tài khoản và nhập tin; - Xây dựng công cụ tính nhuận bút; chia sẻ mạng xã hội;	50	
IV	UBND quận, huyện		3.700	
1	UBND quận Sơn Trà		300	

STT	Tên chương trình, dự án	Tóm tắt nội dung, phạm vi thực hiện	Khái toán tối đa	Ghi chú
1.1	Triển khai chuyển đổi số cho các phường	<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức hướng dẫn, phổ biến, tập huấn về chuyển đổi số cho người dân, doanh nghiệp, tổ chức và CCVC phường/xã; - Tổ chức tập huấn, sử dụng các ứng dụng thông minh, ứng dụng số; - Triển khai đưa một số sản phẩm địa phương lên sàn thương mại điện tử; - Triển khai cấp định danh số cho người dân, hộ gia đình trong phường triển khai thí điểm chuyển đổi số. 	300	
2	UBND quận Thanh Khê		300	
2.1	Triển khai chuyển đổi số cho các phường	<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức hướng dẫn, phổ biến, tập huấn về chuyển đổi số cho người dân, doanh nghiệp, tổ chức và CCVC phường/xã; - Tổ chức tập huấn, sử dụng các ứng dụng thông minh, ứng dụng số; - Triển khai đưa một số sản phẩm địa phương lên sàn thương mại điện tử; - Triển khai cấp định danh số cho người dân, hộ gia đình trong phường triển khai thí điểm chuyển đổi số. 	300	
3	UBND quận Liên Chiểu		300	
3.1	Triển khai chuyển đổi số cho các phường	<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức hướng dẫn, phổ biến, tập huấn về chuyển đổi số cho người dân, doanh nghiệp, tổ chức và CCVC phường/xã; - Tổ chức tập huấn, sử dụng các ứng dụng thông minh, ứng dụng số; 	300	

STT	Tên chương trình, dự án	Tóm tắt nội dung, phạm vi thực hiện	Khái toán tối đa	Ghi chú
		<ul style="list-style-type: none"> - Triển khai đưa một số sản phẩm địa phương lên sàn thương mại điện tử; - Triển khai cấp định danh số cho người dân, hộ gia đình trong phường triển khai thí điểm chuyển đổi số. 		
4	UBND huyện Hòa Vang		1.300	
4.1	Triển khai chuyển đổi số cho các xã	<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức hướng dẫn, phổ biến, tập huấn về chuyển đổi số cho người dân, doanh nghiệp, tổ chức và CCVC phường/xã; - Tổ chức tập huấn, sử dụng các ứng dụng thông minh, ứng dụng số; - Triển khai đưa một số sản phẩm địa phương lên sàn thương mại điện tử; - Triển khai cấp định danh số cho người dân, hộ gia đình trong phường triển khai thí điểm chuyển đổi số. 	300	
4.2	Triển khai lắp đặt cụm phát thanh IP trên địa bàn các xã thuộc huyện Hòa Vang	<ul style="list-style-type: none"> - Lắp đặt 44 cụm loa trên 11 xã thuộc huyện hòa vang - Lắp đặt bộ chuyển đổi kỹ thuật số chuyển tín hiệu phát thanh từ analog sang tín hiệu số - Trang thiết bị biên tập tin bài 	1.000	
5	UBND quận Cẩm Lệ		800	
5.1	Xây dựng hệ thống quản lý trật tự xây dựng quận Cẩm Lệ	<p>Kế thừa Hệ thống quản lý CSDL hạ tầng đô thị trên nền GIS quận Cẩm Lệ đã được xây dựng, tiến hành bổ sung, hoàn thiện các tính năng quản lý trật tự xây dựng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đối với cơ quan nhà nước: Quản lý trật tự xây dựng đô thị, quản lý tình hình triển khai các công trình xây dựng trên địa bàn sau cấp phép; hỗ trợ đội kiểm tra quy tắc đô thị tiến hành kiểm tra hiện trường trên điện thoại thông 	500	

STT	Tên chương trình, dự án	Tóm tắt nội dung, phạm vi thực hiện	Khái toán tối đa	Ghi chú
		minh; quản lý xử phạt vi phạm hành chính về trật tự xây dựng; chia sẻ liên thông dữ liệu giữa UBND quận và các phường; chia sẻ dữ liệu về Kho dữ liệu thành phố. - Đối với người dân: tra cứu, phản ánh, kiến nghị về xử phạt vi phạm trật tự xây dựng đô thị; - Tích hợp, tạo 01 phân hệ trên mobile app Da Nang Smart City cho quận Cẩm Lệ		
5.2	Triển khai chuyển đổi số cho các phường	- Tổ chức hướng dẫn, phổ biến, tập huấn về chuyển đổi số cho người dân, doanh nghiệp, tổ chức và CCVC phường/xã; - Tổ chức tập huấn, sử dụng các ứng dụng thông minh, ứng dụng số; - Triển khai đưa một số sản phẩm địa phương lên sàn thương mại điện tử; - Triển khai cấp định danh số cho người dân, hộ gia đình trong phường triển khai thí điểm chuyển đổi số.	300	
6	UBND quận Hải Châu		400	
6.1	Triển khai chuyển đổi số cho các phường	- Tổ chức hướng dẫn, phổ biến, tập huấn về chuyển đổi số cho người dân, doanh nghiệp, tổ chức và CCVC phường/xã; - Tổ chức tập huấn, sử dụng các ứng dụng thông minh, ứng dụng số; - Triển khai đưa một số sản phẩm địa phương lên sàn thương mại điện tử; - Triển khai cấp định danh số cho người dân, hộ gia đình trong phường triển khai thí điểm chuyển đổi số.	300	

STT	Tên chương trình, dự án	Tóm tắt nội dung, phạm vi thực hiện	Khái toán tối đa	Ghi chú
6.2	Thực hiện một số nhiệm vụ để triển khai 01 tuyến phố kinh doanh thanh toán không dùng tiền mặt nhằm thực hiện Đề án phát triển thanh toán không dùng tiền mặt giai đoạn 2016-2020 trên địa bàn thành phố	<ul style="list-style-type: none"> - Khảo sát, đề xuất quy mô phạm vi triển khai; - Kết nối kỹ thuật với các ứng dụng thanh toán không dùng tiền mặt; - Triển khai các công tác tuyên truyền, hướng dẫn các cơ sở kinh doanh trên tuyến phố về việc thanh toán không dùng tiền mặt; - Hỗ trợ ban đầu về các nền tảng kỹ thuật, phần mềm, thiết bị phục vụ thanh toán không dùng tiền mặt đối với các cơ sở kinh doanh trên 01 tuyến phố của quận. 	100	
7	UBND quận Ngũ Hành Sơn		300	
7.1	Triển khai chuyển đổi số cho các phường	<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức hướng dẫn, phổ biến, tập huấn về chuyển đổi số cho người dân, doanh nghiệp, tổ chức và CCVC phường/xã; - Tổ chức tập huấn, sử dụng các ứng dụng thông minh, ứng dụng số; - Triển khai đưa một số sản phẩm địa phương lên sàn thương mại điện tử; - Triển khai cấp định danh số cho người dân, hộ gia đình trong phường triển khai thí điểm chuyển đổi số. 	300	
	TỔNG CỘNG		35.000	

(Bằng chữ: Ba mươi lăm tỷ đồng)